

Bản án số: 97/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2024

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lê Phú Hào
- Bà Lê Thị Đông Nguyệt

*Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Thục Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hưng - Kiểm sát viên.*

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 222/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm T, sinh năm 1975; Địa chỉ: khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị Hồng H, sinh năm 1976; khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm T trình bày được tóm tắt như sau:*

- Về hôn nhân: ông Phạm T và bà Bùi Thị Hồng H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã B, thành phố T và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 141, quyển số 01 ngày 18/9/1995. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ 2019 nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, bà H cờ bạc gây nợ nần. Ông nhiều lần khuyên nhủ nhưng bà H vẫn không thay đổi. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 03 con chung tên Phạm Quốc H1, sinh năm 1996, Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1999 và Phạm Trúc N1, sinh năm 2005. Do các con đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Bị đơn bà Bùi Thị Hồng H vắng mặt nên không trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+ Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 đề nghị tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về hôn nhân: ông Phạm T được ly hôn bà Bùi Thị Hồng H; về con chung, tài sản chung: không giải quyết. Về án phí: đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố T nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Bị đơn Bùi Thị Hồng H được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Về hôn nhân: ông Phạm T và bà Bùi Thị Hồng H tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, thành phố T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 141, quyển số 01 ngày 18/9/1995, là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bà H cờ bạc gây nợ nần làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Tòa án nhiều lần triệu tập bà H để lấy lời khai và hòa giải nhưng bà không đến, và bỏ địa phương đi điều này thể hiện bà H không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông T và bà H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T về việc xin ly hôn bà H.

[3.2] Về con chung: vợ chồng có 03 con chung tên tên Phạm Quốc H1, sinh

năm 1996, Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1999 và Phạm Trúc N1, sinh năm 2005. Do các con đã trưởng thành và phát triển bình thường, ông T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: ông T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

+ Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Phạm T được ly hôn bà Bùi Thị Hồng H.

- Về con chung, tài sản chung: không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002583 ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Tuy Hòa;
- UBND xã Bình Kiến, TP Tuy Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Xuân Thu**

